

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Vận chuyển than đường thủy từ Quảng Ninh về Hải Phòng phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2026 - 2027 của Công ty KD than Ninh Bình.
- Tên gói thầu: Vận chuyển than đường thủy từ tỉnh Quảng Ninh về Hải Phòng (Ký hiệu: VTT 02/2026-2027).
- Địa điểm thực hiện: Vận chuyển than đường thủy từ tỉnh Quảng Ninh về Hải Phòng.
- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 - 2027 của TNB.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (Qua mạng);
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng (từ 01/01/2026 đến 31/12/2027);

2. Mục tiêu công việc:

Mục tiêu: Cung cấp dịch vụ vận chuyển than đường thủy nội địa để phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty Kinh doanh than Ninh Bình từ 01/01/2026 đến 31/12/2027.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

- Nhà thầu phải có quyền sở hữu hoặc quyền khai thác, sử dụng hợp pháp đối với các phương tiện thực hiện gói thầu;
- Tổng số phương tiện vận chuyển đường thủy là 05 phương tiện;
- Tổng trọng tải các phương tiện vận tải thuộc quyền sở hữu hoặc quyền khai thác của nhà thầu tối thiểu phải đạt 5.000 tấn;
- Trọng tải tối thiểu của mỗi phương tiện xà lan là ≥ 500 tấn, phương tiện tự hành là ≥ 1.000 tấn;
- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện vận tải thủy (bản sao công chứng/chứng thực theo quy định).
- Có giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện vận tải đường thủy theo quy định của pháp luật hiện hành còn hiệu lực (bản sao công chứng/chứng thực theo quy định).
- Có bảo hiểm trách nhiệm dân sự còn hiệu lực (bản sao công chứng/chứng thực theo quy định).
- Phương tiện vận chuyển than phải được trang bị bạt che hàng, đảm bảo an toàn hàng hoá trong quá trình vận chuyển.
- Phương tiện vận chuyển than phải được lắp đặt định vị GPS, camera giám sát đặt ở vị trí cố định, quan sát toàn bộ khoang hàng, được kết nối internet và truyền dữ liệu 24/24h trong mọi điều kiện thời tiết, thời gian lưu trữ dữ liệu liên tục tối thiểu 30 ngày.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.

Nghiệm thu được thực hiện trên cơ sở khối lượng công việc hoàn thành của từng chuyên vận chuyển. Các công việc được lập thành Biên bản nghiệm thu thanh quyết toán khối lượng công việc hoàn thành và các hồ sơ kèm theo tương ứng với các công việc được quy định trong hợp đồng, có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện bên nhà thầu.